

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 160 /2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Hòa, ngày 02 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2022/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh **Dương Văn Q**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Dương Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Dương Văn Q đều xác nhận có 02 con chung là cháu Dương Thị N, sinh ngày 16/10/2000 và cháu Dương Thị Hồng P, sinh ngày 18/02/2006, cháu N đã thành niên nên Tòa án không đặt ra giải quyết. Chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Thị Hồng P (Con chưa thành niên) kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu P thành niên và có khả năng lao động tự túc được, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu

cầu.

Chị T và anh Q đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp:

Chị T và anh Q đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005055, ngày 12/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CC THADS Hạ Hòa;
- UBND xã C;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hưng Thủy